TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 226/2018/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 25 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 368/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Cao Quốc T, sinh năm 1970
Địa chỉ: Ấp 1, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1970
Địa chỉ: Ấp 1, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cao Quốc T và chị Phạm Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: Chị Phạm Thị D được quyền nuôi dưỡng con chung là Cao Quốc D, sinh ngày 10/01/2016. Tạm thời anh Cao Quốc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Cao Quốc T được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải

quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Cao Quốc T chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 003781 ngày 01/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Đồng Nai. Hoàn trả cho anh T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. N
- UBND xã P, H. N, T. Đồng Nai
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Thu Trang